

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 375/2022/HS-ST
Ngày 30-12-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Phước Linh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Xuân Oanh – Giáo viên hưu trí
2. Ông Trần Quốc Đẩu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Mỹ Nương – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 363/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 473/2022/QĐXXST-HS ngày 7 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lưu Khánh N; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 11/10/2005, tại thành phố V, Nghệ An; Nơi cư trú: Khối 15, phường B T, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên cha: Lưu Quyết T; đã chết; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Khối 15, phường B T, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Vợ, con: chưa có; Anh, chị em ruột: bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 02/07/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xử phạt 6 tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tại UBND phường B T từ ngày 05/09/2022; Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo chưa thành niên: Bà Nguyễn Thị Thúy L (mẹ đẻ của bị cáo); sinh năm 1981; Địa chỉ: Khối 15, phường B T, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Có mặt tại phiên tòa;

Người bào chữa cho bị cáo Lưu Khánh N có bà Nguyễn Thị Tuyết Mai, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Nghệ An; Có mặt tại phiên tòa;

Người bị hại: Chị Hồ Thị Như Q, sinh năm 1997; Trú tại: Khối T C, phường L S, thị xã T H, tỉnh Nghệ An; Có mặt tại phiên tòa;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Ngô H; sinh năm 1982; Trú tại: khối 15, phường B T, thành phố V, Nghệ An; Vắng mặt tại phiên tòa;

2. Chị Nguyễn Huyền Q, sinh năm 1992; Địa chỉ: số 119, Nguyễn Thị Minh Khai, phường Hưng Bình, thành phố V, Nghệ An; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12h ngày 30/09/2022, Lưu Khánh N điều khiển xe máy nhãn hiệu Sirius, màu đen trắng, Biển kiểm soát 37E1- 070.01 (xe Nguyên mượn của anh Nguyễn Ngô H, sinh năm 1982, trú tại khối 15, phường Bến Thủy, thành phố V, tỉnh Nghệ An) đi trên các tuyến đường thành phố V, tìm sơ hở của người dân để cướp giật tài sản. Khi đi, Lưu Khánh N tháo biển kiểm soát của xe. Đến khoảng 12h20 phút cùng ngày, Lưu Khánh N đi đến trước số 271, đường Lê Duẩn, thuộc phường Trung Đô, thành phố V thì phát hiện thấy chị Hồ Thị Quỳnh T (sinh năm 2002, trú tại khối Trung Cấp, phường Long Sơn, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An) điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, Biển kiểm soát 37H1-652.03 chở phía sau là chị Hồ Thị Như Q (sinh năm 1997, trú tại khối Trung Cấp, phường L S, thị xã T H, Nghệ An - đang mang thai), trên vai trái chị Quỳnh đeo 01 (một) chiếc túi xách da màu nâu. Lúc này, Lưu Khánh N điều khiển xe máy áp sát phía sau bên trái xe của chị Hồ Thị Quỳnh Th, dùng tay phải giật mạnh chiếc túi xách da màu nâu của chị Hồ Thị Như Q làm chị Quỳnh bị ngã, rồi phóng xe về hướng Cầu B T II, tẩu thoát. Khi đi đến khu vực cánh đồng thuộc xóm 6, xã Hưng Lợi, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An, Lưu Khánh N dừng xe lại, kiểm tra túi xách thấy bên trong có: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu vàng Gold, mặt sau gắn ốp

điện thoại viền màu xanh ngọc; 02 (hai) túi lì xì màu đỏ, bên trong có: 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng), 01 (một) tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng (Hai nghìn đồng), 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng (Một nghìn đồng), một số giấy tờ tùy thân như: 01 (một) giấy đăng ký xe máy; 01(một) căn cước công dân, 01(một) giấy chứng minh nhân dân và 02 (hai) thẻ ATM mang tên Hồ Thị Như Q. Lúc này, Lưu Khánh N lấy 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 12 Pro Max màu vàng Gold, 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) cất vào người, còn số tiền lẻ và giấy tờ tùy thân, Nguyên để vào trong chiếc túi xách vứt tại cánh đồng. Đến 13h45 phút cùng ngày, Lưu Khánh N đi đến cửa hàng di động “Quyên Nguyễn Mobile”, số 119, đường Nguyễn Thị Minh Khai, thuộc phường Hưng Bình, thành phố V bán chiếc điện thoại di động Iphone 12 Pro Max, màu vàng Gold cho chị Nguyễn Huyền Q (sinh năm 1992- là chủ cửa hàng) với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Sau đó, chị Quyên bán chiếc điện thoại này cho người đàn ông không quen biết với giá 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng). Số tiền chiếm đoạt được từ việc bán điện thoại Iphone 12 Pro Max và số tiền 100.000 đồng trong túi xách của chị Quỳnh, Lưu Khánh N tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 30/09/2022, Hồ Thị Như Q có đơn trình báo Công an phường Trung Đô, thành phố V. Ngày 15/10/2022, chị Hồ Thị Như Q từ chối giám định thương tích và nộp giấy ra viện, mổ lấy thai ngày 10/10/2022. Hiện sức khỏe ổn định.

Đến ngày 02/10/2022, Lưu Khánh N đến cơ quan CSĐT Công an thành phố V đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 338/KL-ĐGTS ngày 05/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố V kết luận: “01 (một) chiếc điện thoại Iphone 12, Pro Max loại 128 GB, màu vàng Gold, đã qua sử dụng, có giá trị trên địa bàn thành phố V tại thời điểm ngày 30/09/2022 là 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng); 01 (một) vỏ ốp điện thoại, bằng nhựa đã qua sử dụng, có giá trị trên địa bàn thành phố V tại thời điểm ngày 30/09/2022 là 5.000 (Năm nghìn đồng); 01 (một) túi xách bằng da, màu nâu, do nước ngoài sản xuất, đã qua sử dụng. Có giá trị trên địa bàn thành phố V tại thời điểm ngày 30/09/2022 là 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng). Tổng cộng tài sản định giá 17.055.000 đồng (Mười bảy triệu không trăm năm mươi lăm nghìn đồng)”.

Như vậy, tổng trị giá tài sản Lưu Khánh N chiếm đoạt của chị Hồ Thị Như Q là 17.159.000 đồng (Mười bảy triệu một trăm năm mươi chín nghìn đồng).

Tại cơ quan CSĐT Công an thành phố V, Lưu Khánh N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Việc thu giữ và xử lý vật chứng:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 12 Pro Max, màu vàng Gold, Lưu Khánh N chiếm đoạt của chị Hồ Thị Như Q rồi bán cho chị Nguyễn Huyền Quyên, chị Quyên bán cho người qua đường không rõ lai lịch, quá trình điều tra cơ quan CSĐT không thu hồi được.

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu Sirius, màu đen trắng, không gắn biển kiểm soát. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy mang BKS 37E1 -070.01, số khung 640BY-678160, số máy 5C64-678168, đăng ký sở hữu mang tên Nguyễn Thị Kim Anh (sinh năm 1989, trú tại xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An). Ngày 15/08/2020, chị Nguyễn Thị Kim Anh bán chiếc xe cho anh Nguyễn Ngô Hùng.

Hiện cơ quan CSĐT Công an TP V đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 119, ngày 07/11/2022, trả lại chiếc xe máy cho anh Nguyễn Ngô Hùng .

+ 01 chiếc túi xách bằng da màu nâu, 01 giấy căn cước công dân, 01 giấy chứng minh nhân dân, 02 thẻ ATM mang tên Hồ Thị Như Q bị Lưu Khánh N chiếm đoạt, vớt tại cánh đồng thuộc xóm 6, xã Hưng Lợi, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An, được người dân phát hiện và trả cho chị Quỳnh ngày 30/09/2022. Cơ quan CSĐT Công an thành phố V không thu giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Hồ Thị Như Q yêu cầu Lưu Khánh N bồi thường số tiền 17.159.000 đồng (Mười bảy triệu một trăm năm mươi chín nghìn đồng).

Bản Cáo trạng số 370/CT-VKS-TPV ngày 22 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lưu Khánh N về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lưu Khánh N về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lưu Khánh N 27 đến 30 tháng tù. Về phần

dân sự: người bị hại có yêu cầu về phần bồi thường dân sự là 17.159.000 đ, bị cáo không có tài sản riêng nên đề nghị Tòa án tuyên buộc mẹ bị cáo bồi thường cho người bị hại; Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, buộc mẹ bị cáo chịu án phí dân sự sơ thẩm;

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát thành phố V đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của bị cáo (bà Nguyễn Thị Thúy L): Không có ý kiến tranh luận; Nhất trí bồi thường thiệt hại do bị cáo Nguyễn gây ra cho người bị hại như mức tiền người bị hại yêu cầu là 17.159.000đ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo: Bị cáo phạm tội ở độ tuổi vị thành niên nên khả năng nhận thức và điều khiển hành vi chưa đầy đủ, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú. Vậy nên đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại trong vụ án trình bày: Đề nghị bị cáo bồi thường thiệt hại cho người bị hại là 17.159.000đ; về vấn đề hình sự đề nghị Tòa án quyết định theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lưu Khánh N đều khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các

tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên toà. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12h20 phút, ngày 30/09/2022, tại khu vực số 271, đường Lê Duẩn, thuộc phường Trung Đô, thành phố V, tỉnh Nghệ An, Lưu Khánh N điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Sirius, màu đen trắng, không gắn biển kiểm soát, áp sát phía sau, bên trái xe máy chị Hồ Thị Quỳnh T chở phía sau là chị Hồ Thị Như Q, Lưu Khánh N dùng tay phải giật mạnh chiếc túi xách bằng da màu nâu của chị Hồ Thị Như Q đeo bên vai trái, trị giá túi xách 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng), bên trong túi xách có 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Pro Max gắn ốp nhựa, trị giá 17.055.000 đồng (Mười bảy triệu không trăm linh năm nghìn đồng), số tiền 104.000 đồng (Một trăm linh tư nghìn đồng) và một số giấy tờ tùy thân. Tổng trị giá tài sản Lưu Khánh N chiếm đoạt của chị Hồ Thị Như Q là 17.159.000 đồng (Mười bảy triệu một trăm năm mươi chín nghìn đồng), rồi nhanh chóng tẩu thoát. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.2]. Tính chất vụ án là nghiêm trọng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần xử phạt nghiêm, bị cáo là người nhân thân xấu, đã từng bị xử lý hình sự về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học tu luyện bản thân mà còn đi con đường phạm tội, vậy nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với chị Q, chị Q đang mang thai tháng thứ 9, Vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội đối với phụ nữ có thai”, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lưu Khánh N phạm tội thời điểm bị cáo chưa đủ 18 tuổi (16 tuổi 11 tháng), về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi chưa hoàn chỉnh nên hưởng chính sách giảm nhẹ của pháp luật cho người chưa thành niên phạm tội. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Nguyên thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, **bị cáo đầu thú**; Vậy nên, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét

xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo tốt, sớm quay lại với cộng đồng, trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[2.3]. Về tổng hợp hình phạt: Khi thực hiện hành vi phạm tội lần này, bị cáo N đang trong thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ tại Bản án số 32/2022/HS-ST ngày 02/07/2022, của Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An, mức xử phạt là 6 tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Trộm cắp tài sản”; Bị cáo đã chấp hành được 27 ngày cải tạo không giam giữ; Số ngày cải tạo không giam giữ còn lại chưa chấp hành là 5 tháng 3 ngày; Căn cứ vào điểm b Điều 55 Bộ luật hình sự quy đổi theo tỷ lệ (3/1) là 1 tháng 21 ngày tù. Để từ đó tổng hợp hình phạt của Bản án mới.

[2.4]. Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy nghề nghiệp của bị cáo là người không có nghề nghiệp, hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5]. Về bồi thường dân sự: Người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại là 17.159.000 đồng (Mười bảy triệu một trăm năm mươi chín nghìn đồng); Bị cáo N thực hiện hành vi gây thiệt hại khi đang ở độ tuổi chưa thành niên (16 tuổi, 11 tháng), bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập và tài sản; Vì vậy, áp dụng Điều 586 Bộ luật dân sự năm 2015, cần buộc đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyên là bà Nguyễn Thị Thúy L phải bồi thường thiệt hại do bị cáo gây ra cho người bị hại là chị Hồ Thị Như Q; Tại phiên tòa, bà L cũng nhất trí bồi thường nên HĐXX ghi nhận sự thống nhất này.

[2.6]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, đại diện hợp pháp của bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 65, Điều 91, Điều 101; **Điều 55, Điều 56** Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Khánh N phạm tội “Cướp giật tài sản”;

Xử phạt: bị cáo Lưu Khánh N 27 (Hai mươi bảy) tháng tù tội “Cướp giật tài sản” . Tổng hợp Bản án số 32/2022/HS-ST ngày 02/07/2022, của Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên, **hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại chưa thi**

hành đã quy đổi là 1 tháng 21 ngày tù. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 28 tháng 21 ngày tù (Hai mươi tám tháng hai mươi một ngày); Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/10/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ Luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự năm 2015; Buộc Bà Nguyễn Thị Thúy L bồi thường cho Hồ Thị Như Q số tiền 17.159.000 đồng (Mười bảy triệu, một trăm năm mươi chín nghìn đồng);

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người bị hại làm đơn yêu cầu khoản tiền nêu trên, nếu người phải thi hành án không thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lưu Khánh N phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; buộc bà Nguyễn Thị Thúy L phải chịu 857.000đ (Tám trăm năm mươi bảy nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm;

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND thành phố V;
- Chi cục THADS thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; người bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HỒ PHƯỚC LINH

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Phước Linh